

CHƯƠNG 5

QUAN ĐIỂM BẢO ĐẢM THỰC HIỆN CHỨC NĂNG QUẢN LÝ KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

5.1. QUAN TRIỆT QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa có tiền lệ trong lịch sử. Đó là nền kinh tế vừa mang những nét tương đồng với kinh tế thị trường nói chung lại vừa mang những điểm khác biệt, riêng có là theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tính đặc thù đó đặt trong bối cảnh kinh tế thế giới biến động khó lường, luôn xuất hiện những tình huống mới, với cả những hiệu ứng thuận lợi và bất lợi về kinh tế. Không những thế, các vấn đề kinh tế phát sinh trong thực tế của đất nước lại luôn biến đổi, đòi hỏi sự đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước theo hướng hoàn thiện và bảo đảm thực hiện chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước để giải quyết thấu đáo mọi nhu cầu khác nhau của đời sống kinh tế - xã hội.

Từ Đại hội Đảng lần thứ VI (tháng 12 tháng 1986), Việt Nam đã chứng kiến những thay đổi vượt bậc về mọi mặt,

đặc biệt là về kinh tế. Đổi mới đã mở ra một thời kỳ mà ở đó, huy động được mọi nguồn lực xã hội. Tuy nhiên, trước những vận động liên tục của công cuộc xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thời kỳ hội nhập, bộ máy nhà nước cần được tiếp tục đổi mới để “Nâng cao vai trò và hiệu lực quản lý kinh tế của Nhà nước phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”.

Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII khẳng định: “Tiếp tục hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương, công khai, minh bạch trong quản lý kinh tế, năng lực quản lý của Nhà nước và năng lực quản trị doanh nghiệp”. Theo tinh thần đó, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, khóa XII xác định mục tiêu cần hoàn thiện đồng bộ và vận hành có hiệu quả thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong đó, “cơ bản bảo đảm tính đồng bộ giữa thể chế kinh tế và thể chế chính trị, giữa Nhà nước và thị trường; sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển xã hội bền vững”. Muốn vậy, cần quán triệt và kiên định định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường với vai trò quản lý của Nhà nước trong mối quan hệ Nhà nước và thị trường.

Để đáp ứng các yêu cầu trên đây, đòi hỏi cả hoạt động lập pháp, hành pháp và tư pháp đều phải có những đổi mới, bảo đảm hành lang pháp lý đầy đủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế.

5.1.1. Đối với Quốc hội

Quốc hội cần tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, thực hiện tốt chức năng lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao, nhất là đối với việc quản lý, sử dụng các nguồn lực của đất nước. Quốc hội cần thấy rõ vai trò của mình trong việc tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống pháp luật với bảo đảm môi trường pháp lý thuận lợi cho thực hiện quyền tự do kinh doanh và sự vận hành của các quan hệ kinh tế.

5.1.2. Đối với Chính phủ

Chính phủ hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Chính phủ, xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội. Đồng thời cần chú trọng tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước theo hướng xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Đặc biệt, cần nhanh chóng “hoàn thiện thể chế hành chính dân chủ - pháp quyền, quy định trách nhiệm và cơ chế giải trình của các cơ quan nhà nước; giảm mạnh, bãi bỏ những thủ tục hành chính gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp”. Như vậy, điều quan trọng là cần có những bước đi vững chắc trong việc xây dựng nền hành chính quốc gia, hướng tới một nền hành chính dân chủ,

hiệu quả, năng động và minh bạch, hoạt động vì mục tiêu phát triển của toàn bộ nền kinh tế, vì lợi ích mọi thành phần kinh tế, không phân biệt hình thức sở hữu.

5.1.3. Đối với cơ quan tư pháp

Cơ quan tư pháp tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chiến lược cải cách tư pháp theo hướng: xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, từng bước hiện đại; bảo vệ pháp luật, công lý, quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Cần quán triệt yêu cầu cơ quan tư pháp, đặc biệt tòa án thực hiện quyền tư pháp, xét xử độc lập, chỉ tuân theo pháp luật, phải là yếu tố bảo đảm chế độ tài phán mang tính dân chủ, khách quan và có hiệu lực trong bảo vệ các lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, xử lý đúng đắn các xung đột, tranh chấp kinh tế theo đúng quy định pháp luật, làm cho thị trường luôn ổn định, công bằng và có trật tự.

5.2. QUÁN TRIỆT QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN VÀ VÌ NHÂN DÂN

Lịch sử phát triển của các hình thái nhà nước từ cổ đại tới hiện đại đã đem lại những giá trị nhận thức, tư tưởng cho việc xây dựng và phát triển của nhà nước pháp quyền ở nước ta. Những bằng chứng từ nhiều thế kỷ trước cho tới nay đã góp phần không nhỏ khẳng định rằng: hình thái nhà nước pháp

quyền vừa mang tính phổ biến lại vừa có tính đặc thù, tạo nên sự đa dạng ở mỗi quốc gia, mỗi dân tộc trong từng thời kỳ khác nhau. Việc thừa nhận cái chung cũng như tính đặc thù trong xây dựng nhà nước pháp quyền là nền tảng lý luận quan trọng để tiếp tục kế thừa và phát triển những quan điểm cụ thể hơn nhằm hiện thực hóa tư tưởng đó.

Trong quá trình hoàn thiện và bảo đảm thực hiện chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước, cần quán triệt quan điểm về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với vai trò của Nhà nước trong phát triển nền kinh tế, đặc biệt quán triệt quan điểm của Đảng là: “Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Nhà nước theo quy định của Hiến pháp năm 2013, đáp ứng các đòi hỏi của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân đòi hỏi phải “hoàn thiện tổ chức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước” để Nhà nước thật sự là người phục vụ nhân dân, “là người bảo vệ quyền công dân, quyền con người”; bảo đảm yêu cầu thượng tôn pháp luật trong đời sống nhà nước và xã hội. Nhà nước pháp quyền gắn liền với một cơ chế bảo vệ Hiến pháp và pháp luật phù hợp mà ở đó, cán bộ, công chức chỉ được làm những gì luật cho phép và người dân, doanh nghiệp được làm tất cả trừ những điều luật cấm. Trong nhà nước pháp quyền, quyền con người, quyền công dân luôn được đề cao và được pháp luật bảo vệ trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Trên phương diện kinh tế, xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền trong điều kiện nước ta phải giải quyết tốt “mối quan hệ của Nhà nước, thị trường và xã hội phù hợp với kinh tế thị trường”, với hoàn thiện thể chế kinh tế vừa có những đặc trưng của kinh tế thị trường nói chung, vừa mang tính định hướng xã hội chủ nghĩa nói riêng. Cơ bản bảo đảm tính đồng bộ giữa Nhà nước với thị trường, với việc hoàn thiện và bảo đảm thực hiện chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước sao cho thị trường được vận động trong khuôn khổ hành lang pháp lý đã được thừa nhận và vẫn bảo đảm tuân theo các quy luật khách quan của kinh tế thị trường chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới. Hơn nữa, mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng cũng đem lại những góc nhìn mới, đa chiều và cả các yêu cầu khắt khe về các chuẩn mực phổ biến của nền kinh tế thị trường hiện đại trong việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Với tư cách là một nền kinh tế mới nổi, đang phát triển và cần huy động sức mạnh thời đại kết hợp với nội lực của toàn dân tộc trong công cuộc xây dựng cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước ta không thể xem nhẹ những yêu cầu về xây dựng xã hội pháp quyền và dân chủ.

5.3. QUẢN TRIỆT QUAN ĐIỂM CHỦ ĐỘNG VÀ TÍCH CỰC HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Hội nhập quốc tế trong đó hội nhập kinh tế quốc tế là yếu tố quan trọng và ảnh hưởng tích cực đến phát triển kinh tế - xã

hội. Hội nhập kinh tế quốc tế tạo sự liên kết, gắn kết bền chặt giữa nền kinh tế của một quốc gia với phần còn lại của thế giới.

Ở Việt Nam, hội nhập kinh tế quốc tế đã góp phần “đề nền kinh tế nước ta trở thành một bộ phận không thể tách rời của nền kinh tế khu vực và thế giới, vừa phát huy được mọi tiềm năng và nguồn lực trong nước, vừa tranh thủ được các điều kiện và nguồn lực bên ngoài cho phát triển nhanh, bền vững”. Bằng việc tham gia vào Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á, Tổ chức Thương mại Thế giới và gần đây là sự kiện Quốc hội Việt Nam thông qua Nghị quyết về việc phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (Comprehensive and Progressive Agreement for Trans - Pacific Partnership - CPTPP) và các văn kiện có liên quan vào ngày 12 tháng 11 năm 2018 cho thấy, Việt Nam ngày càng hòa vào dòng chảy hội nhập quốc tế. Đối với nền kinh tế Việt Nam, việc hội nhập kinh tế quốc tế, nhất là tham gia vào Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU mới đây và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới mà Việt Nam đã và đang đàm phán, ký kết sẽ giúp Việt Nam có thêm cơ hội mở rộng thị trường, cơ cấu lại thị trường xuất, nhập khẩu theo hướng cân bằng hơn, từ đó nâng cao hơn tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế. Đối với Nhà nước ta, tham gia hội nhập kinh tế quốc tế là cơ hội lớn để Việt Nam tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó có pháp luật về kinh tế để hỗ trợ cho tiến trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, qua đó nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đây cũng

là cơ hội để Nhà nước tiếp tục đẩy nhanh việc hoàn thiện môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, dễ dự đoán hơn và thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

Đồng thời, hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng đã góp phần tạo ra bước phát triển quan trọng và cần thiết để Nhà nước ta dần trở thành Nhà nước kiến tạo phát triển, chủ động hơn trong xây dựng, hoàn thiện và triển khai thi hành hệ thống pháp luật về kinh tế theo hướng: rõ ràng, đồng bộ và nhất quán; mang tính hiện đại, theo kịp trình độ phát triển pháp luật và thông lệ quốc tế; tuân thủ đầy đủ các quy luật kinh tế thị trường, cũng như những cam kết hội nhập quốc tế; đủ hiệu lực để bảo vệ, phát huy hiệu quả các nguồn lực của quốc gia, của người dân, doanh nghiệp trong và ngoài nước cho phát triển bền vững đất nước; bảo vệ môi trường cạnh tranh công bằng...

Tuy nhiên, hội nhập kinh tế quốc tế cũng đòi hỏi và là sức ép buộc Nhà nước phải đổi mới tư duy và hành động về chức năng quản lý kinh tế của mình trong việc: tạo dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh, công bằng cho các chủ thể kinh doanh trong và ngoài nước; khắc phục hệ thống pháp luật hiện chưa hoàn chỉnh, thiếu đồng bộ đang gây khó khăn trong việc thực hiện cam kết với các tổ chức kinh tế quốc tế. Quá trình hoàn thiện và bảo đảm thực hiện chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước cần quán triệt quan điểm hội nhập kinh tế quốc tế với những nội dung như sau:

Thứ nhất, bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa, các lợi ích quốc gia, dân tộc trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Quá trình hội nhập có

thể xem như việc tham gia để trở thành một phần của nền kinh tế toàn cầu, có trao đổi thương mại, tiền tệ và các yếu tố kinh tế khác với thị trường thế giới. Mục đích của quá trình này không nằm ngoài việc bảo đảm các lợi ích phát triển và an ninh của đất nước. Khi tham gia vào các tổ chức kinh tế - chính trị - xã hội trong khu vực và trên thế giới, mỗi quốc gia phải có một tâm thế chủ động nhất định, vừa bảo đảm giữ vững độc lập, tự chủ, toàn vẹn lãnh thổ lại vừa huy động được các nguồn lực mạnh mẽ từ bên ngoài, làm tăng sức mạnh tổng hợp quốc gia. Yêu cầu đó đòi hỏi Nhà nước phải thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung của chức năng quản lý kinh tế, trong đó có nội dung mở rộng kinh tế đối ngoại, thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế của Nhà nước trong thực hiện chức năng quản lý kinh tế là cơ sở, là yêu cầu và là căn cứ không chỉ cho việc đẩy mạnh và nâng cao chất lượng ngoại giao kinh tế, mà còn thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế và chủ động tích cực đàm phán, ký kết các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; khai thác tối đa các cơ hội thuận lợi, hạn chế thấp nhất các tác động tiêu cực để mở rộng thị trường, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài cho phát triển. Nâng cao năng lực giải quyết các tranh chấp đầu tư, thương mại quốc tế.

Thứ hai, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về kinh tế bảo đảm thực hiện các hiệp định, điều ước và cam kết quốc tế: quy định pháp luật và thông lệ quốc tế đã được nhiều nước thừa nhận và đó là những giá trị tích cực, phổ biến trên thế giới. Do đó cần thu hẹp khoảng cách giữa pháp luật trong nước với pháp luật và thông lệ quốc tế, phù hợp hơn với “luật chơi”

chung trên toàn cầu, đang được các nước phát triển, các quốc gia hàng đầu thế giới cam kết thực hiện. Hội nhập quốc tế là cơ hội giúp Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống pháp luật về kinh tế cho phù hợp với pháp luật quốc tế. Cơ hội đó cũng thúc đẩy việc tham khảo, nghiên cứu và vận dụng những giá trị quốc tế về pháp lý để mang lại hiệu lực, hiệu quả cao hơn cho Nhà nước khi thực hiện chức năng quản lý kinh tế đất nước.

Ngoài ra, khi Nhà nước thực hiện chức năng quản lý kinh tế, trong đó bảo đảm pháp luật về kinh tế phù hợp với thông lệ quốc tế sẽ tạo ra tiền đề mở cửa, thúc đẩy các doanh nghiệp trong nước tham gia cạnh tranh quốc tế, còn các doanh nghiệp nước ngoài có cơ sở hấp dẫn để bỏ vốn đầu tư, triển khai khoa học công nghệ hay đưa tới những chuyên gia giỏi về chuyên môn và quản lý. Rào cản về pháp luật nhờ đó có thể được gỡ bỏ, làm thay đổi hình ảnh về môi trường đầu tư trong quan niệm của giới doanh nhân quốc tế. Khi tận dụng tối đa được những ưu thế đó, hy vọng về nền kinh tế đất nước có khả năng “cất cánh” cao hơn trong quá trình hội nhập sâu rộng sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Thứ ba, tham gia chủ động, tích cực và có hiệu quả vào nỗ lực chung của các quốc gia, cộng đồng quốc tế trong việc ứng phó với các vấn đề kinh tế của thế giới trong quá trình toàn cầu hóa trên tinh thần giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia và ổn định chính trị - xã hội của đất nước. Những diễn biến phức tạp gần đây trên thế giới như cạnh tranh giữa các nước lớn gia tăng; chủ nghĩa bảo

hộ và chủ nghĩa dân túy do tác động tiêu cực của toàn cầu hóa, tự do hóa kinh tế và khủng hoảng kinh tế; chiến tranh thương mại căng thẳng,... là bằng chứng cho thấy những dấu hiệu bất ổn về kinh tế trên toàn cầu, đe dọa tới sự phát triển bền vững của đất nước.

Trong bối cảnh đó, Nhà nước cần quán triệt chủ trương lớn của Đảng về “gắn chặt việc xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ với chủ động hội nhập kinh tế quốc tế”, đồng thời lấy “hội nhập kinh tế là trọng tâm, hội nhập trong các lĩnh vực khác phải tạo thuận lợi cho hội nhập kinh tế; hội nhập là quá trình vừa hợp tác vừa đấu tranh, chủ động dự báo, xử lý linh hoạt mọi tình huống, không để rơi vào thế bị động, đối đầu, bất lợi”, “không để lệ thuộc vào một số ít thị trường”, qua đó tiếp tục thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội khi nước ta đã, đang và sẽ tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

5.4. QUÁN TRIỆT QUAN ĐIỂM THỰC HIỆN CHỨC NĂNG QUẢN LÝ KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC PHẢI XUẤT PHÁT TỪ ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ VÀ KHẢ NĂNG THỰC HIỆN CỦA ĐẤT NƯỚC

Lịch sử hơn 75 năm xây dựng, hoàn thiện và bảo đảm thực hiện chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước ta đã cho thấy không ít minh chứng về sự thất bại của pháp luật, chính sách về kinh tế khi chúng ít được xây dựng dựa trên nền tảng thực tiễn, không xuất phát từ điều kiện thực tế và khả năng thực hiện của

đất nước. Do đó khó có thể thực hiện có hiệu lực, hiệu quả chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước nếu các pháp luật, chính sách về kinh tế không được căn cứ vào tính khả thi và điều kiện hiện có. Nói cách khác, để tăng tính hiệu lực, hiệu quả của chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước, tính khả thi cần được đặc biệt quan tâm. Muốn vậy, chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước phải xuất phát từ điều kiện thực tế của đất nước và điều kiện thực hiện các chủ trương, chính sách kinh tế.

Nắm được diễn biến thực tế của đất nước trên mọi phương diện, trong đó có lĩnh vực kinh tế và ở các cấp độ đa dạng góp phần bảo đảm tốt hơn tính khả thi của các chính sách, quyết định quản lý do cơ quan nhà nước đề ra. Sự phù hợp giữa chính sách quản lý với diễn biến thực của nền kinh tế đòi hỏi cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế cần có cái nhìn đúng đắn về tầm quan trọng của nghiên cứu thực tiễn, liên tục bám sát sự dịch chuyển của các quy luật khách quan thông qua các dạng biểu hiện của chúng. Xuất phát từ nhận thức này, vai trò của nghiên cứu thực chứng hay các bằng chứng thống kê hiện diện như một công cụ quan trọng của các nhà điều hành chính sách vĩ mô. Công cụ đó cho phép điều tra xã hội trên diện rộng, qua nhiều giai đoạn khác nhau nhằm so sánh, đối chiếu để đúc rút những kết luận có ý nghĩa thiết thực, giúp ích cho việc xây dựng, ban hành và thực thi pháp luật, chính sách về kinh tế của Nhà nước hiệu quả hơn.

Gần đây, Nhà nước ta đã trở nên “gần dân, sát dân” hơn khi sử dụng các công cụ truyền thông như mạng xã hội hay website

điện tử để người dân, doanh nghiệp biết và bày tỏ nguyện vọng của mình. Chính vì vậy, người dân, doanh nghiệp đã phần nào cảm thấy quyền dân chủ, quyền tự do kinh doanh của mình được bảo đảm hơn khi suy nghĩ, tâm tư của họ có thể phản ánh kịp thời tới cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế. Chỉ có vậy, tính xác thực, khả thi của pháp luật về kinh tế cũng như các chính sách quản lý nhà nước về kinh tế mới trở nên sát hơn với điều kiện thực tế. Đây là đòi hỏi khách quan đối với chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước ta trong tình hình mới.

Nhờ hội nhập kinh tế quốc tế, nhiều nước trên thế giới đã trở thành thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam. Hơn nữa, giao lưu kinh tế cũng khiến nước ta luôn nằm trong số những thị trường mới nổi hấp dẫn nhà đầu tư, doanh nghiệp nước ngoài. Thực tế đó cho thấy sợi dây liên kết chặt chẽ về lưu thông tiền tệ, hàng hóa giữa Việt Nam với phần còn lại của thế giới và cũng đặt ra yêu cầu về bảo đảm tính khả thi trong thực hiện chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước. Tính khả thi không chỉ xuất phát từ nội tại nền kinh tế mà còn phải đặt trong mối tương quan với các nước bạn, nhất là những quốc gia phát triển, những đối tác lớn của Việt Nam, cũng như các tập đoàn đa quốc gia hàng đầu trên thế giới. Việc cập nhật xu hướng, diễn biến kinh tế trong và ngoài nước góp phần hỗ trợ việc tạo lập và thực thi pháp luật, chính sách về kinh tế do Nhà nước ban hành phù hợp với tình hình trong nước và thích ứng với những vấn đề, sự kiện nóng mang tính thời sự về kinh tế diễn ra trong khu vực và trên thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Arne Svensson (2007), *Vai trò và chức năng quản lý nhà nước diễn ra ở Việt Nam*, Hội thảo do Viện Chiến lược và Chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn tổ chức ngày 08/9/2007 tại Hà Nội.
2. Lê Xuân Bá (2013), *Tổng quan về các đột phá chiến lược tại Việt Nam, Kinh tế Việt Nam năm 2013, triển vọng năm 2014: nỗ lực thực hiện ba đột phá chiến lược*, Diễn đàn kinh tế mùa thu 2013, thành phố Huế.
3. Lê Xuân Bá (2013), *Vị trí, vai trò và xu hướng phát triển của các thành phần kinh tế ở Việt Nam*, Hội thảo “Phát triển kinh tế nhiều thành phần ở Việt Nam hiện nay: thực trạng và giải pháp”, Viện Nghiên cứu và Quản lý kinh tế Trung ương.
4. Vũ Đình Bách (2008), *Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. Ban Chấp hành Trung ương (2001), *Nghị quyết số 07/NQ-TW của Bộ Chính trị về Hội nhập kinh tế quốc tế*, Hà Nội.

6. Ban Chấp hành Trung ương (2010), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng*, Văn kiện Đại hội Đảng toàn tập, Phần I, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
7. Ban Chấp hành Trung ương khoá XII (2016), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 (Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05 tháng 11 năm 2016) về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới*, Hà Nội.
8. Ban Đối ngoại Trung ương (2013), “Về thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc”, *Tạp chí Đối ngoại*, (8), trang 48 - 50.
9. Ban Kinh tế Trung ương (2015), *Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
10. Ban Kinh tế Trung ương (2017), *Việt Nam với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
11. Báo Điện tử Chính phủ, “Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng là khâu quan trọng nhất, 29/9/2015”, truy cập tại <http://baochinhphu.vn/Du-thao-Van-kien-Dai-hoi-Dang-XII/Doi-moi-su-lanh-dao-cua-Dang-la-khau-quan-trong-nhat/237430.vgp>.

12. Tập Cận Bình (2018), *Tập Cận Bình về quản lý đất nước Trung Quốc (tập I)*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Nhà xuất bản Ngoại văn Trung Quốc, Hà Nội.
13. Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 5 năm 2005 về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010 định hướng đến năm 2020*, tại trang <http://dangcongsan.vn>, [truy cập ngày 06/8/2016].
14. Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Kết luận số 103-KL/TW ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết trung ương 6 Khóa X về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*, Hà Nội.
15. Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Kết luận số 01-KL/TW ngày 04 tháng 4 năm 2016 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 48- NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*, Hà Nội.
16. Bộ Nội vụ (2008), *Cơ sở xác định vai trò, chức năng của bộ máy nhà nước trong cơ chế chuyển đổi ở Việt Nam hiện nay*, Hội thảo khoa học.
17. Lý Tuyết Cần, *Sự lãnh đạo của Đảng là đảm bảo căn bản nhất của xây dựng nhà nước pháp trị xã hội chủ nghĩa*.

18. Chu Văn Cáp (chủ biên) (1997), *Lịch sử các học thuyết kinh tế*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
19. Trần Thị Minh Châu, Hoàng Ngọc Hòa và Nguyễn Anh Hoàng, và các đồng tác giả (2006), *Sở hữu Nhà nước và doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.
20. Hoàng Minh Chiến (2015), “Tranh chấp trong kinh doanh và thẩm quyền giải quyết tranh chấp hợp đồng trong kinh doanh theo pháp luật Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, (7).
21. Phạm Minh Chính, Vương Quân Hoàng (2011), *Kinh tế Việt Nam: Thăng trầm và Đột phá*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
22. Nguyễn Văn Cương (2017), *Chức năng kinh tế của Nhà nước trong 30 năm đổi mới - nhìn từ góc độ pháp lý*, Đề tài khoa học cấp bộ, Hà Nội.
23. Mai Ngọc Cường (Chủ biên) (1996), *Lịch sử các học thuyết kinh tế*, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội.
24. Dag Detter, Stefan Folster (2017), *Quản lý hiệu quả tài sản công*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
25. David O.Dapice, Đại học Harvard (2000), *Các lựa chọn và cơ hội - các con đường đã mở ra trước Việt Nam*, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

26. Huỳnh Thế Du (2013), “Luận giải về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu và thảo luận*, (29).
27. Nguyễn Đăng Dung (2006), *Nhà nước và trách nhiệm của nhà nước*, Nhà xuất bản Tư pháp, Hà Nội.
28. Nguyễn Đăng Dung, Trịnh Quốc Toàn và Đặng Minh Tuấn (Đồng chủ biên) (2016), *Bình luận khoa học Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
29. Chu Đức Dũng (2002), *Vai trò của nhà nước trong phát triển kinh tế - Kinh nghiệm Pháp*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội.
30. Nguyễn Sĩ Dũng (2018), “Nhà nước kiến tạo hay nhà nước điều chỉnh”, tại trang <http://www.tiasang.com.vn/>, [truy cập ngày 25/5/2018].
31. Trần Thái Dương (2002), *Chức năng kinh tế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Luật học, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia, Viện Nghiên cứu Nhà nước và pháp luật, Hà Nội.
32. Đặng Đức Đạm (2002), *Phân cấp quản lý kinh tế*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
33. Đảng Cộng sản Việt Nam (1986), *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VI*, Tài liệu của Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.

34. Đảng Cộng sản Việt Nam (1994), *Nghị quyết Hội nghị giữa nhiệm kỳ khóa VII*, Tài liệu của Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
35. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
36. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), “Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010”, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
37. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), “Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2001 - 2005”, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
38. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Nghị quyết Đại hội Đảng IX*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
39. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
40. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

41. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
42. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Tham luận tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
43. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
44. Nguyễn Văn Đăng (2006), “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa - Mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội”, trong cuốn *Việt Nam 20 năm đổi mới*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
45. Đê-vít Ôux-bốt và Tét-Ghebơ (1997), *Đổi mới hoạt động của Chính phủ*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
46. Lý Nhạc Đúc (2014), *Xây dựng chính phủ pháp trị là nội dung quan trọng của thúc đẩy toàn diện quản lý đất nước theo pháp luật*, Hội đồng Lý luận Trung ương, Hội thảo Lý luận lần thứ 10 giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc*, Hà Nội.

47. Bùi Xuân Đức (2002), “Vai trò, chức năng và hiệu lực của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế” trong cuốn *Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Viện Nhà nước và Pháp luật, Hà Nội.
48. Bùi Xuân Đức (2010), “Vai trò, chức năng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay”, *Tạp chí Luật học*, (5).
49. Trần Ngọc Đường (2015), “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước”, tại http://www.nhandan.com.vn/mobile/mobile_chinhtri/mobile_tintucsukien/item/27834202.html, [truy cập ngày 29/10/2015].
50. E.Wayne Nafziger (1998), *Kinh tế học của các nước đang phát triển*, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội
51. Tô Tử Hạ (2015), *Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay*, Bộ Nội vụ, 30-7-2015, <http://moha.gov.vn/70-nam/nghien-cuu-trao-doi/xay-dung-va-nang-cao-chat-luong-doi-ngu-can-bo-cong-chuc-nham-dap-ung-yeu-cau-nhiem-vu-trong-giai-doan-hien-nay-18036.html>.

52. Minh Hạnh (2016), “Chính phủ liêm chính kiến tạo động lực để phát triển”, tại trang www.laodongthudo.vn, [truy cập ngày 06/12/2016].
53. Lê Hồng Hạnh (1991), “Kinh tế thị trường và sự cần thiết phải hoàn thiện pháp luật kinh tế”, *Nhà nước và Pháp luật*, (4).
54. Lê Hồng Hạnh (1992), *Khung pháp luật - một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, tham luận tại Hội thảo khoa học của Bộ Tư pháp, Hà Nội.
55. Vũ Hạnh (2015), “Bộ máy công kênh, cán bộ, công chức khó sống được bằng lương?”, tại trang <http://vov.vn/vov-binh-luan/bo-may-cong-kenh-can-bo-cong-chuc-kho-song-duoc-bang-luong-443481.vov>, [truy cập ngày 24/10/2015].
56. Lê Thu Hằng (2002), “Góp phần đổi mới nhận thức về chức năng của Nhà nước”, *Tạp chí Luật học*.
57. Vũ Văn Hiền (chủ biên) (2017), *Giữ vững độc lập, tự chủ trong hội nhập quốc tế*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
58. Đinh Trường Hinh, Thomas G.Rawski, AliZafar LihongWang, Eleonora Mavroeidi (2014), *Các câu chuyện từ mặt trận phát triển kinh tế*, Nhà xuất bản Hồng Đức, Hà Nội.

59. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (1999), Tập đề cương bài giảng *Quản lý kinh tế*, Khoa Quản lý kinh tế, Hà Nội.
60. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2001), *Giáo trình quản lý kinh tế*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.
61. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2014), *Quản lý kinh tế*, Giáo trình cao cấp lý luận chính trị, tập 12, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.
62. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2016), *Những tranh luận mới về chủ nghĩa xã hội (Chủ nghĩa xã hội: từ lý luận đến thực tiễn, tập 1)*, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.
63. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2017), *Những điều kiện để Việt Nam phát triển nhanh và bền vững trong bối cảnh mới*, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.
64. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2018), *Giáo trình cao cấp lý luận chính trị, Nhà nước và Pháp luật Việt Nam*, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.
65. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2018), *Quản lý kinh tế*, Giáo trình cao cấp lý luận chính trị, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội
66. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2018), *Kinh tế chính trị Mác - Lênin*, Giáo trình cao cấp lý luận chính trị, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.

67. Học viện Hành chính quốc gia Việt Nam, Học viện Hành chính vùng Mets (Cộng hoà Pháp), Viện Kinh tế Việt Nam (2019), *Xây dựng Chính phủ kiến tạo, liêm chính trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
68. Hội đồng Lý luận Trung ương (2011), *Hội thảo lý luận lần thứ 8 giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Hà Nội.
69. Hội đồng Lý luận Trung ương (2012), *Chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội trong thế kỷ XXI*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
70. Hội đồng lý luận Trung ương (2013), *Một số vấn đề lý luận - thực tiễn chủ yếu trong quá trình đẩy mạnh công cuộc đổi mới ở Việt Nam và Lào*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
71. Hội đồng Lý luận Trung ương (2013), *Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam và chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế ở Trung Quốc*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
72. Hội đồng Lý luận Trung ương (2014), “Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc”, *Hội thảo Lý luận lần thứ 10 giữa Đảng Cộng sản và Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Hà Nội.

73. Hội đồng Lý luận Trung ương (2015), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn mới đặt ra trong tình hình hiện nay*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
74. Hội đồng Lý luận Trung ương (2015), *Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và Lào - Lý luận và thực tiễn*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
75. Hội đồng Lý luận Trung ương (2015), *Định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam*, mã số KX.04.26/11-15.
76. Hội đồng Lý luận Trung ương (2015), *Phát triển và sáng tạo quản trị xã hội - Kinh nghiệm Trung Quốc, kinh nghiệm Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
77. Hội đồng Lý luận Trung ương (2015), *Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - Kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
78. Hội đồng Lý luận Trung ương (2015), *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986 - 2016) ngày 27/3/2015 về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*, Hà Nội.
79. Hội đồng Lý luận Trung ương (2017), *Chuyên đề số 4: Vấn đề xây dựng Nhà nước kiến tạo phát triển Việt Nam*, Hà Nội.

80. Hội đồng Lý luận Trung ương và Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam (Hội thảo khoa học) (2017), *Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh mới*, Hà Nội.
81. Hội đồng Lý luận Trung ương (2017), *Hội nhập quốc tế - Kinh nghiệm của Lào, kinh nghiệm của Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
82. Hội đồng Lý luận Trung ương (2018), “Một số nhận thức lý luận và thực tiễn về xây dựng thể chế phát triển nhanh - bền vững: những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam trong giai đoạn mới”, *Hội thảo Thể chế phát triển nhanh - bền vững: kinh nghiệm quốc tế và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam trong giai đoạn mới*, Vĩnh Phúc.
83. Hội đồng Lý luận và Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2019), “Quan điểm, chủ trương, giải pháp phát triển kinh tế bền vững, sáng tạo, bao trùm”, *Tài liệu Tọa đàm*, Hà Nội.
84. Phí Mạnh Hồng (2013), “Quan niệm như thế nào về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay?”, *Kỷ yếu Hội thảo Định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường tại Việt Nam: Một số vấn đề lý luận - thực tiễn mới đang đặt ra*, tháng 6/2013, trang 137 - 152.
85. Nguyễn Quang Hồng, Trần Đình Tuấn (2012), “Vai trò nhà nước đối với hoạt động xuất khẩu hàng hóa trong điều kiện của hội nhập kinh tế quốc tế”, *Tạp chí Nghiên cứu kinh tế*, (409).

86. Nguyễn Thị Việt Hương (1996), *Quản lý nhà nước về kinh tế trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*, Luận văn cao học Luật, Viện Nghiên cứu Nhà nước và Pháp luật, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, Hà Nội.
87. J.E. Stiglitz (2008), *Tờ Người bảo vệ của Anh ngày 16/9/2008*, Anh.
88. Joseph E. Stiglitz (1995), *Kinh tế học công cộng*, Nguyễn Thị Hiền, Lê Ngọc Hùng và Nguyễn Văn Hưởng biên dịch, Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật và Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
89. Joseph E. Stiglitz, Bruce C. Greenwald (2017), *Xây dựng xã hội học tập - Cách tiếp cận mới cho tăng trưởng, phát triển và tiến bộ xã hội*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
90. Võ Văn Kiệt (trả lời phỏng vấn) (2007), *Thời kỳ mới đang cần một Chính phủ biết bút phá*, VietNamNet, ngày 19/7/2007.
91. Klaus Schwab (2018), *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Bộ Ngoại giao, Diễn đàn kinh tế thế giới.
92. Lao động (2013), “30% công chức sáng cấp ô đi, tối cấp về”, ngày 26/01/2013”, truy cập tại <http://vnexpress.net/tin-tuc/thoi-su/30-cong-chuc-sang-cap-o-di-toi-cap-ve-2419375.html>.

93. Trần Du Lịch (2014), *Nhận thức về vai trò nhà nước và kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường của nước ta*, Diễn đàn quốc gia.
94. Hoàng Thế Liên, Bùi Ngọc Cường (2001), “Những vấn đề lý luận cơ bản về Luật Kinh tế Việt Nam”, *Giáo trình Luật Kinh tế*, Trường Đại học Luật Hà Nội.
95. Nguyễn Văn Linh (1991), *Đổi mới để tiến lên*, tập III, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.
96. Lê Bộ Lĩnh (2002), *Chủ nghĩa tư bản hiện đại - khủng hoảng kinh tế và điều chỉnh*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội.
97. Lê Thành Long, Nguyễn Khánh Ngọc và Trần Anh Tuấn (2015), *Tác động của hội nhập quốc tế đến hệ thống pháp luật Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
98. Võ Đại Lược (chủ biên) (2011), *Những vấn đề cơ bản của phát triển kinh tế Việt Nam đến năm 2020*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội.
99. M. Rajaretnam - Thái Quang Trung (2013), *Một Đông Nam Á - Vận mệnh chung, tương lai chung*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
100. Nguyễn Mai (2015), *Độc và suy ngẫm*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội.
101. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 7, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

102. Nguyễn Đức Minh (2009), “Quyền tự do kinh doanh của công dân trong Nhà nước thuế”, *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, (9).
103. Đinh Tuấn Minh, Phạm Thế Anh (chủ biên) (2016), *Từ nhà nước điều hành sang nhà nước kiến tạo phát triển*, Nhà xuất bản Tri thức, Hà Nội.
104. Ngân hàng thế giới (1997), *Nhà nước trong một thế giới chuyển đổi*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
105. Ngân hàng thế giới và Chính phủ Australian (2019), *Vai trò của Nhà nước trong phát triển kinh tế Việt Nam - Chương trình nghị sự đề xuất nhằm xây dựng một nhà nước kiến tạo để thúc đẩy một nền kinh tế cạnh tranh và hiệu quả hơn*.
106. Phạm Duy Nghĩa (2004), *Chuyên khảo luật kinh tế*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
107. Phạm Duy Nghĩa (2012), “Cải cách thể chế nhằm thúc đẩy tái cơ cấu nền kinh tế”, *Diễn đàn Kinh tế mùa xuân 2012*, Đà Nẵng, trang 134 - 145.
108. Hoàng Văn Nghĩa (2002), “Học thuyết nền kinh tế thị trường xã hội và ý nghĩa đối với Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, (8), trang 58 - 59.
109. Nhà xuất bản Từ điển bách khoa (1999), *Từ điển luật học*, Hà Nội, trang 98.

110. Trần Nhâm (chủ biên) (1998), *Có một Việt Nam như thế - Đổi mới và phát triển kinh tế*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
111. Nhiều tác giả (1995), *Kinh tế Đông Á nền tảng của sự thành công*, Nhà xuất bản Thế giới, Hà Nội.
112. Nhóm Ngân hàng thế giới, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2014), *Việt Nam 2035 - Hướng tới thịnh vượng, sáng tạo, công bằng và dân chủ*, Báo cáo tổng quan.
113. P. A. Samuelson, William. D Nordhans (1997), *Kinh tế học*, tập 1, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
114. Phùng Hữu Phú, Nguyễn Văn Đăng và Nguyễn Viết Thông (Đồng chủ biên) (2016), *Tìm hiểu một số thuật ngữ trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
115. Phùng Hữu Phú, Lê Hữu Nghĩa, Vũ Văn Hiền và Nguyễn Viết Thông (Đồng chủ biên) (2016), *Một số vấn đề lý luận - thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam qua 30 năm đổi mới*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
116. Nguyễn Xuân Phúc (2014), “Cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính: Thực trạng và giải pháp”, tại trang, <http://tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu-trao- doi/trao-doi-binh-luan/cai-cach-hanh-chinh-trong-linh-vuc-tai-chinh-thuc- trang-va-giai-phap-41205.html>, [truy cập ngày 17/01/2014].

117. Trần Phương, Đặng Phong (2009), *Tư duy kinh tế Việt Nam 1975 - 1989*.
118. Ngọc Quang, “Số lượng công chức, viên chức tăng chóng mặt từ năm 2007 - 2014”, *Báo Giáo dục Việt Nam*.
119. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Hiến pháp năm 2013*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
120. Nguyễn Duy Quý, Nguyễn Tất Viễn (2010), *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của dân, do dân, vì dân - Lý luận và thực tiễn*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
121. Lương Xuân Quỳ (1993), *Cơ chế thị trường và vai trò của Nhà nước trong quản lý nền kinh tế nước ta hiện nay*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, mã số KX.03.04.
122. Lương Xuân Quỳ (Chủ nhiệm), *Quản lý nhà nước trong quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước KX.01-09.
123. Thục Quyên (2015), “Tổ tụng trọng tài: Xu hướng mới trong xử lý tranh chấp thương mại”, tại trang <http://baophapluat.vn/phong-su-dieu-tra-ve-kinh-te/to-tung-trong-tai-xu-huong-moi-trong-xu-ly-tranh-chap-thuong-mai-229457.html>, [truy cập ngày 25/02/2018].

124. Robert D. Atkinson và Stephen J. Ezell (2017), *Kinh tế học đổi mới - Cuộc đua giành lợi thế trên phạm vi toàn cầu*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
125. Lê Anh Sắc, Doãn Công Khánh, “Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - Lý luận, thực tiễn và giải pháp”, tại trang [http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2014/26037/Xay-dung-nen-kinh-te-thi-truong-dinh-huong-xa-hoi-chu.aspx](http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2014/26037/Xay-dung-nen-kinh-te-thi-truong-dinh-huong-xa-hoi-chu), [truy cập ngày 25/02/2014].
126. Nguyễn Hồng Sơn (2004), *Vai trò kinh tế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
127. Nguyễn Hồng Sơn, Vương Quân Hoàng (2015), “Chức năng kinh tế” và “Chức năng quản lý kinh tế” của Nhà nước”, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, (604).
128. Nguyễn Hồng Sơn (2017), “Vai trò kinh tế của nhà nước trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh mới”*, Hội đồng Lý luận Trung ương và Viện Hàn lâm khoa học xã hội phối hợp tổ chức Hà Nội, trang 295 - 304.
129. Nguyễn Hồng Sơn (2017), “Vai trò của nhà nước trong quá trình đất nước phát triển nhanh và bền vững”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Những điều kiện để Việt Nam phát triển nhanh và bền vững trong bối cảnh mới”*, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội, trang 201 - 206.

130. Nguyễn Hồng Sơn (2017), *Kinh nghiệm xử lý mối quan hệ nhà nước - thị trường của Hoa Kỳ*, Đề tài KX.04.12/16-20, Vũ Văn Hà (chủ nhiệm), Hà Nội.
131. Lê Văn Sua (2015), “Án lệ và vai trò của án lệ trong hoạt động xét xử của Tòa án”, tại trang <http://moj.gov.vn/mobile/Pages/ngghien-cuu-trao-doi.aspx?ItemID=7046>, [truy cập ngày 03/11/2015].
132. Tạ Ngọc Tấn (2019), “Tổ chức bộ máy hệ thống chính trị - vấn đề trung tâm trong xây dựng thể chế phát triển nhanh, bền vững ở Việt Nam”, tại trang <http://hdll.vn/>, [truy cập ngày 11/02/2019].
133. Chu Tấn (2013), *Nhìn lại quyết sách của Chính phủ Trung Quốc từ cải cách mở cửa đến nay*, Tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu Tổng kết 30 năm đổi mới, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
134. Chu Hồng Thanh (1993), *Nhà nước quản lý kinh tế bằng pháp luật trong cơ chế thị trường ở Việt Nam hiện nay*, Luận án Phó Tiến sĩ khoa học Luật học, Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
135. Trần Thành (2013), *Chủ nghĩa xã hội Việt Nam hiện nay - những quan điểm lý luận cơ bản*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
136. Phạm Sĩ Thành (2017), “Định hình kinh tế Trung Quốc sau Đại hội 19”, *Thời báo kinh tế Sài Gòn*, (43), trang 60 - 61.

137. Nguyễn Đức Thành (Chủ biên) (2017), *Đẩy nhanh cải cách vì một nhà nước kiến tạo*, Báo cáo Thường niên kinh tế Việt Nam, Nhà xuất bản Đà Nẵng, Đà Nẵng.
138. Đinh Xuân Thảo (2014), “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa”, *Hội thảo Lý luận lần thứ 10 giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Việt Nam Trung Quốc: Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc*, Hội đồng Lý luận Trung ương Hà Nội, trang 21 - 34.
139. Nguyễn Văn Thọ, Nguyễn Viết Thông (Đồng chủ biên) (2011), *Tìm hiểu một số thuật ngữ trong Văn kiện Đại hội XI của Đảng*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
140. Nguyễn Văn Thọ (2017), “Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*.
141. Theo Vnexpress (2015), “Chính phủ tham gia facebook”, tại trang <http://sdtv.vn/vn/chinh-phu-tham-gia-facebook>, [truy cập ngày 30/8/2018].
142. Đặng Văn Thi (2015), “Quan điểm của Đảng, nhà nước về xóa đói, giảm nghèo trong giai đoạn hiện nay”, tại trang <http://hocvienchinhtribqp.edu.vn/index.php/bai-bao-khoa-hoc/quan-diem-cua-dang-nha-nuoc-ve-xoa-doi-giam-ngheo-trong-giai-doan-hien-nay.html>, [truy cập 23/3/2015].

143. Think Tank Vinasa (2019), *Việt Nam thời chuyển đổi số*, Nhà xuất bản Thế giới, Hà Nội.
144. Trần Văn Thọ (2002), “Làm gì trước thách thức và thời cơ mới”, *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, (21).
145. *Thời báo Kinh tế Sài Gòn* (2019), “Sao không thấy hình bóng của thanh tra, kiểm tra”, (27), ngày 04/7.
146. Lê Minh Thông (2011), *Đổi mới, hoàn thiện bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân ở Việt Nam hiện nay*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
147. Thủ tướng Chính phủ (2010), “Cốt lõi đơn giản thủ tục hóa hành chính là vì dân”, tại trang <http://thutuong.chinhphu.vn/Home/Cot-loi-phuong-an-don-gian-hoa-thu-tuc-hanh-chinh-la-vi-dan/20104/11374.vgp>, [truy cập ngày 14/4/2010].
148. Thủ tướng Chính phủ (2017), *Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp*, Hà Nội.
149. Thủ tướng Chính phủ (2017), *Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2017 về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp*, Hà Nội.
150. Thương hiệu và pháp luật (2017), “Việt Nam tăng 14 bậc về môi trường kinh doanh”, tại trang <http://thuonghieuvaphapluat.vn/>, [truy cập ngày 20/02/2019].

151. Trần Quốc Toàn (Chủ biên) (2019), *Thế chế phát triển nhanh - bền vững, kinh nghiệm quốc tế và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam trong giai đoạn mới*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
152. Tổng cục Thuế (2014), “Cần đột phá trong cải cách hành chính và tài chính công”, tại trang [https://chukysofpt.wordpress.com/2014/09/27/can-dot-pha-trong-cai-cach-hanh-chinh-va-tai-chinh-cong/amp/](https://chukysofpt.wordpress.com/2014/09/27/can-dot-pha-trong-cai-cach-hanh-chinh-va-tai-chinh-cong/), [truy cập ngày 2/6/2018].
153. Nguyễn Phú Trọng (chủ biên) (2008), *Đổi mới và phát triển ở Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
154. Nguyễn Phú Trọng (chủ biên) (2011), *Về các mối quan hệ lớn cần được giải quyết tốt trong quá trình đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
155. Trần Bình Trọng (2009), *Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
156. Nguyễn Thế Trung (2015), “Đảng cầm quyền và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội”, *Tạp chí Cộng sản*, (4).
157. Nguyễn Thế Trung (2019), “Ô nhiễm môi trường - Thực trạng và giải pháp”, tại trang <http://hdll.vn/>, [truy cập ngày 11/6/2019].

158. Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2002), *Quản lý kinh tế* (dùng cho cao học và nghiên cứu sinh), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
159. Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2008), *Giáo trình quản lý nhà nước về kinh tế*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
160. Nguyễn Kế Tuấn (2013), “Một số vấn đề về sở hữu và thành phần kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam”, *Kỷ yếu Hội thảo Định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường tại Việt Nam: Một số vấn đề lý luận - thực tiễn mới đang đặt ra*, June, Vol 2, pp. 403-436.
161. Nguyễn Kế Tuấn (Chủ biên) (2015), *Phát triển đất nước thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội.
162. Việt Tuấn (2014), “Giám sát hoạt động các cơ quan tư pháp: Còn nhiều hạn chế”, tại trang <http://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Xa-hoi/674961/giam-sat-hoat-dong-cac-co-quan-tu-phap-con-nhieu-han-che>, [truy cập ngày 03/04/2014].
163. Phạm Thị Túy (2010), “Vai trò kinh tế của nhà nước trong thể chế kinh tế toàn cầu hiện nay”, *Tạp chí Tổ chức Nhà nước*, (5).
164. Trương Đình Tuyển (2015), “TPP không có Việt Nam thì không có ý nghĩa gì”, tại trang <http://cafef.vn/vi-mo-dau-tu/ong-truong-dinh-tuyen-tpp-khong-co-viet-nam-thi-khong-co-y-nghia-gi-20151121142246331.chn>, [truy cập ngày 21/11/2015].

165. Đào Trí Úc (Chủ biên) (2006), *Mô hình tổ chức và hoạt động của nhà pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam* (sách chuyên khảo), Nhà xuất bản Tư pháp, Hà Nội.
166. Đào Trí Úc, Phạm Hữu Nghĩa (Đồng chủ biên) (2009), *Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn* (sách chuyên khảo), Nhà xuất bản Từ điển bách khoa, Hà Nội.
167. Đào Trí Úc, “Mối liên hệ giữa nhà nước với xã hội dân sự và vấn đề cải cách hành chính”, *Tạp chí Nhà nước và pháp luật*, (200), trang 10.
168. Đào Trí Úc, Trương Thị Hồng Hà (2018), *Hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
169. W. H. Janeway (2017), *Chủ nghĩa tư bản trong nền kinh tế đổi mới - thị trường, đầu cơ và vai trò của nhà nước*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
170. Văn phòng Quốc hội (2019), “Cơ sở dữ liệu của Văn phòng Quốc hội năm 2019”, tại trang <http://quochoi.vn/vanphongquochoi>, [truy cập ngày 20/6/2019].
171. Hạ Vân (2004), “Về vai trò kinh tế của nhà nước ở Trung Quốc”, *Tạp chí thông tin khoa học xã hội*, (7).
172. Nguyễn Hữu Viện (2001), *Luật Kinh tế*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.

173. Viện Kinh tế Việt Nam (2015), *Diễn đàn Kinh tế Việt Nam, Tổng kết 30 năm phát triển kinh tế Việt Nam (giai đoạn 1986 - 2015)*, Hà Nội.
174. Viện Ngôn ngữ học (2000), *Từ điển tiếng Việt*, Nhà xuất bản Đà Nẵng, Trung tâm Từ điển học.
175. Viện Quan hệ quốc tế Pháp (2003), *Thế giới toàn cảnh*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
176. Phạm Thái Việt (2008), *Vấn đề điều chỉnh chức năng và thể chế của Nhà nước dưới tác động của toàn cầu hoá*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội.
177. Võ Khánh Vinh (2009), “Một số ý kiến về sự thể hiện quan điểm xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam khi bổ sung, phát triển Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”, *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, (3), trang 1 - 5.
178. Ngô Doãn Vịnh (2013), *Giải thích thuật ngữ trong nghiên cứu phát triển*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
179. VnExpress (2015), “Chính phủ tham gia Facebook”, tại trang <http://vnexpress.net/tin-tuc/thoi-su/chinh-phu-tham-gia-facebook-3299512.html>, [truy cập ngày 21/10/2015].
180. VOV5 (2018), “Kim ngạch xuất, nhập khẩu năm 2018 ước đạt 475 tỷ USD”, tại trang <http://vovworld.vn/vi-VN/kinh-te/kim-ngach-xuat-nhap-khau-nam-2018-uoc-dat-475-ty-usd-704925>, [truy cập ngày 12/8/2018].

181. Nguyễn Thị Vy (1999), *Chức năng kinh tế của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ Luật, Viện Nghiên cứu Nhà nước và Pháp luật.

Tài liệu tiếng Anh

182. Dang, L.N.V., Napier, N.K. & Vuong, Q.H. (2012), *It takes two to tango: Entrepreneurship and creativity in troubled times - Vietnam 2012. Sociology Study*, 2(9), pp. 662 - 674.
183. Douglass C.North (1990), *Institution, Institutional Change and Economic Performance*, p. 4.
184. Duman, A., & Kurekova, L. (2012), “The role of state in development of socio-economic models in Hungary and Slovakia: the case of industrial policy”, *Journal of European Public Policy*, 19(8), pp. 1207 - 1228.
185. Fan, S., Huong, P.L., & Long, T.Q. (2004), *Government spending and poverty reduction in Vietnam. Draft Report Prepared for the World Bank - Funded Project “Pro-Poor Spending in Vietnam,”* by International Food Policy Research Institute, Washington, DC and Central Institute for Economic Management, Hanoi.
186. Gainsborough, M. (2002). *Political change in Vietnam: In search of the Middle-Class challenge to the state*, *Asian Survey*, 42(5), pp. 694 - 707.
187. Ha-Joon Chang (2014), *Economics: The User’s Guide* A Pelican Introduction, Pelican Limited.

188. Irma Adelman and Cynthia Taft Morris (1967), *Society, Politics and Economic Development - A Quantitative Approach* (Hopkins Press).
189. Irma Adelman (1999), "The role of government in economic development", *Working Paper No.890*, University of California at Berkeley, May.
190. Lee, K and Mathews, J. (2010), "From Washington Consensus to BeST Consensus for World Development", *Asian Pacific Economic Literature*, 24 (2010,1), pp. 86 - 103.
191. Melanie Beresford (2008), "Doi Moi in review: The challenges of building market socialism in Vietnam", *Journal of Contemporary Asia*, 38:2, pp. 221 - 243, DOI:10.1080/00472330701822314.
192. Migdal, J.S. (1988). *Strong societies and weak states: state-society relations and state capabilities in the Third World*, Princeton University Press, pp. 269.
193. Vuong, Q.H. (2014), *Be rich or don't be sick: Estimating Vietnamese patients' risk of falling into destitution*, Working Papers CEB, N°14/031, Université Libre de Bruxelles.
194. Vuong, Q.H. & Napier, N.K. (2014), *Resource curse or destructive creation in transition: Evidence from Vietnam's corporate sector*. *Management Research Review*, 37(7), pp. 642 - 657 (Article's URL).

195. Yan Flint (2011), The Beijing - Seoul - Tokyo Consensus in Southeast Asia: Rethinking Varieties of State Capitalism and Development Trajectories in Malaysia, Vietnam and Lao PDR, Conference: *Rethinking Development in an Age of Scarcity an Uncertainty: New values, Voices and Alliances for Increased Resilence*, University of York, UK, Sep.